

Số: QĐ-THCS

Tiên Minh ngày tháng 10 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành biểu điểm đánh giá thi đua năm học 2025-2026

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TIÊN THẮNG-TOÀN THẮNG

*Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 15/6/2022;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng;*

*Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;*

*Căn cứ Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 04/11/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn thành phố;*

*Căn cứ tình hình thực tế và nghị quyết hội nghị cán bộ, viên chức, người lao động trường THCS Tiên Thắng-Toàn Thắng ngày 14/10/2025;*

*Theo đề nghị của Ban thi đua, khen thưởng trường THCS Tiên Thắng-Toàn Thắng.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Biểu điểm đánh giá thi đua cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THCS Tiên Thắng-Toàn Thắng từ năm học 2025 -2026.

*(Có biểu điểm đánh giá kèm theo)*

**Điều 2.** Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động trường THCS Tiên Thắng-Toàn Thắng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;

- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Lương Văn Thuận**

**BIỂU ĐIỂM ĐÁNH GIÁ THI ĐUA GIÁO VIÊN  
NĂM HỌC 2025 - 2026**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-THCS ngày tháng 10 năm 2025  
của trường THCS Tiên Thắng-Toàn Thắng)

Họ và tên : ..... Tổ .....

Tiêu chí	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tổ trưởng chấm	BTD chấm
<b>I. Kỹ luật, nêu gương</b> (Vi phạm đạo đức nhà giáo, kỷ luật công vụ, vi phạm pháp luật, xét thi đua không hoàn thành nhiệm vụ).		<b>15 đ</b>			
TC.1	- Chấp hành sự phân công của BGH, tổ chuyên môn (Thái độ không nghiêm túc trừ 0,5 điểm/lần/GV)	5			
TC.2	- Có tinh thần phê bình, tự phê bình, ý thức trong sinh hoạt CM, họp, hội nghị, (Không tham gia ý kiến xây dựng trong các hội nghị hàng tháng trừ 2,5 điểm/năm học/GV).	5			
TC.3	Có ý thức xây dựng trường học xanh-sạch-đẹp-an toàn, trường học hạnh phúc, trường học chủ nghĩa xã hội gắn với con người XHCN: - Trong giờ dạy có HS vi phạm đạo đức, bạo lực, pháp luật (Trừ 1 điểm/lần/GV). - Lớp dạy nếu có ý kiến của PHHS bằng văn bản, được BGH xác minh chính xác về ý thức kỷ luật, nêu gương, quản lý nội vụ HS, PPDH,... của GV chưa hiệu quả (Trừ 1 điểm/lần/GV).	5			
<b>II. Hiệu quả công việc</b> (nghỉ từ 01 ngày không báo cáo coi như vi phạm: không xếp loại HTNV, lên lớp muộn sau 15 phút coi như bỏ dạy 01 tiết)		<b>225đ</b>			
TC.4	Thực hiện đầy đủ ngày, giờ công: - Nghỉ 01 ngày việc riêng nhờ dạy thay đúng CM, có báo cáo trừ 0,25 điểm (không quá 5 lần/kỳ). Không tính GV môn có 2 GV. - Nghỉ 01 ngày việc riêng nhờ dạy thay không đúng CM, có báo cáo trừ 0,5 điểm (không quá 5 lần/kỳ). Không tính GV môn có 2 GV. - GV có 01 môn nếu nghỉ nhờ dạy 1 lần trừ 0,25 điểm/lần. - Đi muộn giờ từ 5 phút trừ 1 điểm/lần. - Đi muộn giờ từ 10 phút trừ 2 điểm/lần. * Nghỉ việc riêng từ 03 ngày liên tục HT không giải quyết, GV phải viết đơn, báo cáo Phòng VHXH và UBND xã.	5			

TC.5	<p>Nộp hồ sơ, báo cáo do nhà trường, tổ CM, Đoàn đội, kế toán, văn thư yêu cầu (Bản điện tử hoặc phần giấy):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không nộp hồ sơ, báo cáo do BGH, tổ CM, Đoàn đội, kế toán, văn thư yêu cầu (Trừ 0,5 điểm/lần).</li> <li>- Nộp chậm hồ sơ, báo cáo do BGH, tổ CM, Đoàn đội, kế toán, văn thư yêu cầu (Trừ 0,25 điểm/lần).</li> <li>- Nộp thiếu hồ sơ, báo cáo do BGH, tổ CM, Đoàn đội, kế toán, văn thư yêu cầu (Trừ 0,15 điểm/lần).</li> </ul>	5			
TC.6	<p>Tính khoa học của hồ sơ chuyên môn GV:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không đủ 5 khớp giữa KHGD, KHBD cá nhân với KHGD nhà trường, KHGD của tổ, sổ ghi đầu bài lớp (trừ 0,25 điểm/lần/tháng).</li> <li>- GVCN nhập thiếu thông tin dưới 5 HS trên SĐĐT, HBĐT (trừ 0,5 điểm/đợt kiểm tra).</li> <li>- GVCN nhập thiếu thông tin dưới 10 HS trên SĐĐT, HBĐT (trừ 1 điểm/đợt kiểm tra).</li> <li>- GVCN nhập sai thông tin dưới 5 HS trên SĐĐT, HBĐT (trừ 1 điểm/đợt kiểm tra)</li> <li>- GVCN nhập sai thông tin dưới 10 HS trên SĐĐT, HBĐT (trừ 2 điểm/đợt kiểm tra)</li> <li>- GVBM viết sổ ghi đầu bài lớp không đúng quy định, tẩy xóa sai quy chế (trừ 01 điểm/ngày)</li> <li>- GVBM không ghi thông tin sau tiết dạy trong ngày, sử dụng mực không đúng quy định trên sổ, ghi thông tin không khớp (trừ 0,5 điểm/ngày)</li> <li>- GVCN để HS không tổng hợp, ký chốt hàng tuần trên sổ (trừ 05 điểm/ngày)</li> </ul>	5			
TC.7	<p>Chất lượng hồ sơ KHBD của giáo viên căn cứ kết quả chấm hồ sơ hàng tháng do PHT, tổ trưởng chấm hoặc phê duyệt trên phần mềm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không xây dựng ma trận, đề kiểm tra theo quy định. Vi phạm quy chế CM (trừ 5 điểm), vi phạm từ lần 2 coi như vi phạm QCCM.</li> <li>- Xây dựng ma trận, đề kiểm tra sơ sài hoặc không đạt thể thức văn bản (Trừ 1 điểm/lần).</li> <li>- Chấm, chữa, trả bài kiểm tra sơ sài (Trừ 0,5 điểm/lần).</li> <li>- Cập nhật trên SĐĐT sai cả cột điểm của lớp, nhằm môn dạy (coi như vi phạm QCCM).</li> <li>- Cập nhật trên SĐĐT sai trên 10 điểm của HS (trừ 3 điểm/lần).</li> <li>- Cập nhật sai 5-9 điểm của HS trên phần mềm (trừ 2 điểm/lần).</li> <li>- Cập nhật sai dưới 5 điểm của HS trên phần (trừ 1 điểm/lần).</li> </ul>	5			
TC.8	<p>Nắm vững nội dung, chương trình, tích cực đổi mới phương pháp phát triển năng lực, phẩm chất HS, hướng dẫn HS học ở nhà.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chậm ĐMPP, KTĐG phát triển phẩm chất, năng lực HS (Trừ 1 điểm/lần dự giờ/tháng). Đoàn kiểm tra từ cấp xã, chuyên môn cụm, Sở GD dự:</li> <li>- Xếp loại giờ dạy loại tốt: 10 điểm</li> <li>- Xếp loại giờ dạy loại khá: 7 điểm</li> <li>- Xếp loại giờ dạy loại TB: 4 điểm</li> <li>- Không được xếp loại trừ: 4 điểm</li> </ul>	10			

TC.9	Sử dụng đủ, thường xuyên TBDD dạy học bộ môn; - Không mượn, không sử dụng (trừ 0,5 điểm/tháng). - Bảo quản TBDH không an toàn, sử dụng ít (trừ 0,2 điểm/tháng).	5			
TC.10	Thực hiện chuyển đổi số; đưa tin, bài lên website trường; đưa KH lên phần mềm CM và ứng dụng CNTT, AI trong dạy học đều trong tuần. - Không đưa tin bài lên trang website, không ứng dụng AI (trừ 0,5 điểm/tháng). - Lạm dụng thiết bị CNTT trong dạy học, sử dụng ĐTTM không phục vụ dạy học, làm ảnh hưởng đến giờ học trên lớp (trừ 0,2 điểm/lần). - Đưa KHBD lên phần mềm chậm 01 ngày (trừ 0,25 điểm/lần). - Không đưa KHBD lên phần mềm (vi phạm QCCM) - Không điểm danh HS trên Enetviet (trừ 1 điểm/tuần). - Không tham gia góp ý các dự thảo điện tử (trừ 1 điểm/lần). - Không tham gia cuộc thi trên link (trừ 1 điểm/lần).	5			
TC.11	Bồi dưỡng chuyên môn: - Có đường link, sổ ghi hoặc minh chứng trao đổi, dự giờ, học hỏi CM. - Vắng sinh hoạt CM trường (trừ 0,25 điểm/lần). - Vắng sinh hoạt CM trong tháng do cụm xã, cụm chuyên môn, Sở GDĐT triệu tập (trừ 2,5 điểm/lần).	5			
TC.12	Tham gia các cuộc thi GVDG cấp trường, cấp xã, các cuộc thi tương đương: - Đạt danh hiệu GVDG cấp trường (5 đ) - Đạt danh hiệu GVDG cấp xã 20 điểm (Bảo lưu 10đ)	20			
TC.13	Tham gia các cuộc Thi GVDG TP hoặc tương đương: - Đạt danh hiệu GVDG cấp TP hoặc GVCN giỏi cấp thành phố 30 điểm (Bảo lưu 15 đ)	30			
TC.14	- Dạy học stem/steam, tiết dạy chuyên đề cấp trường (5 điểm) <i>(Biên soạn, lên CD (5 điểm/lần), cùng thực hiện CD (1 điểm/lần).</i> - Dạy học stem/steam, tiết dạy chuyên đề cấp xã chuyên môn (10 điểm) <i>(Biên soạn, lên CD (10 điểm/lần), cùng thực hiện CD (2 điểm/lần).</i> - Dạy học stem/team, tiết dạy chuyên đề cấp chuyên môn cụm (20 điểm) <i>(Biên soạn, lên CD (20 điểm/lần), cùng thực hiện CD (5 điểm/lần).</i> - Dạy học stem/team, tiết dạy chuyên đề cấp TP (30 điểm) <i>(Biên soạn, lên CD (30 điểm/lần), cùng thực hiện CD (10 điểm/lần).</i>	30			
TC.15	Tham gia, hướng dẫn HS cuộc thi KHKT: - Có sản phẩm hướng dẫn HS tham gia cuộc thi KHKT cấp xã hoặc cụm đoạt giải (15 điểm). - Có sản phẩm hướng dẫn HS tham gia cuộc thi KHKT cấp TP (15 điểm), đoạt giải cấp TP (30 điểm).	30			
TC.16	- Chất lượng hoạt động giáo dục trên lớp: Giáo viên quản lý HS an toàn, hiệu quả. + Giờ dạy: HS tự quản không tốt (Trừ 1 đ/tháng)	10			

	<p>+ Giờ dạy: HS tự quản không tốt (Tổ chuyên môn, BGH nhắc nhở từ 3 lần/tháng trừ 2đ/tháng).</p> <p>- Chất lượng kết quả học tập:</p> <p>+ Đối với lớp chọn: Tốt 35%, Khá 60%, Đạt 5%, Chưa đạt 0%.</p> <p>+ Đối với lớp đại trà: Tốt 24%, Khá 42%, Đạt 30,6%, Chưa đạt 3,4%.</p> <p>+ Chất lượng giảng dạy không đạt chỉ tiêu dưới 5% tổng số HS dạy (trừ 5đ/năm).</p> <p>+ Chất lượng giảng dạy không đạt chỉ tiêu dưới 10% (Không hoàn thành tốt nhiệm vụ/năm học)</p> <p>+ Có HS lưu ban (xếp loại CĐ) dưới 3% tổng số HS dạy (trừ 5đ/năm).</p> <p>+ Có HS lưu ban (xếp loại CĐ) trên 5% tổng số HS dạy (Không xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ).</p> <p>+ Quản lý vở ghi của HS không chu đáo, thiếu bài, tẩy xóa, viết vẽ bậy, rách (Trừ 2 điểm/năm học)</p>				
TC.17	<p><b>* Cấp xã hoặc cụm: (20 điểm)</b></p> <p>GV có học sinh giỏi cấp xã, cụm chuyên môn (giải văn hóa, IOE, Violympic, thi trực tuyến, các cuộc thi trong năm học) tính theo số giải và nhóm giải:</p> <p>- Nếu giải tập thể thì chia điểm đạt được cho số người ôn tập, hướng dẫn</p> <p>- Giải TDTT, Sơn ca, vẽ tranh tính bằng <math>\frac{1}{2}</math> số điểm.</p> <p>- Giải không do ngành giáo dục phối hợp tổ chức tính <math>\frac{1}{3}</math> số điểm.</p> $S = a.4 + b.3 + c.2 + d.1$ <p>Trong đó: + S tổng số điểm của Gv đạt được</p> <p>+ a là số giải nhất</p> <p>+ b là số giải nhì</p> <p>+ c là số giải ba</p> <p>+ d là số giải khuyến khích</p> $mA = (S : \max S).20$ <p>Trong đó: + mA là số điểm thi đua của Gv</p> <p>+ S tổng số điểm của GV đạt được</p> <p>+ maxS là tổng số điểm GV cao nhất</p> <p><b>* Cấp TP: (20 điểm)</b></p> <p>GV có học sinh giỏi cấp TP (giải văn hóa, IOE, Violympic, thi trực tuyến, các cuộc thi trong năm học) tính theo số giải.</p> <p>- Nếu giải tập thể thì chia điểm đạt được cho số người ôn tập, hướng dẫn</p> <p>- Giải TDTT, Sơn ca, vẽ tranh tính như giải văn hóa.</p> <p>- Giải không do ngành giáo dục phối hợp tổ chức tính <math>\frac{1}{3}</math> số điểm.</p> $S = a.4 + b.3 + c.2 + d.1$ <p>Trong đó: + S tổng số điểm của Gv đạt được</p> <p>+ a là số giải nhất</p> <p>+ b là số giải nhì</p> <p>+ c là số giải ba</p> <p>+ d là số giải khuyến khích</p> $mA = (S : \max S).20$ <p>Trong đó: + mA là số điểm thi đua của Gv</p> <p>+ S tổng số điểm của GV đạt được</p> <p>+ maxS là tổng số điểm GV cao nhất</p> <p><b>- Cấp QG: (20 điểm)</b></p>	60			

	<p>GV có học sinh giỏi cấp QG (giải văn hóa, IOE, Violympic, thi trực tuyến, các cuộc thi trong năm học) tính theo số giải.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu giải tập thể thì chia điểm đạt được cho số người ôn tập, hướng dẫn</li> <li>- Giải TDTT, Sơn ca, vẽ tranh, các giải khác tính như giải văn hóa.</li> </ul> $S = a.4 + b.3 + c.2 + d.1$ <p>Trong đó: + S tổng số điểm của Gv đạt được</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ a là số giải nhất</li> <li>+ b là số giải nhì</li> <li>+ c là số giải ba</li> <li>+ d là số giải khuyến khích</li> </ul> $mA = (S : \max S).20$ <p>Trong đó: + mA là số điểm thi đua của Gv</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ S tổng số điểm của GV đạt được</li> <li>+ maxS là tổng số điểm GV cao nhất</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GVCN phối hợp với GVBM có học sinh tham gia các cuộc thi phong trào thì được tính điểm.</li> </ul>			
--	---	--	--	--

### III. Điểm cộng (60 điểm)

	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Các môn thi KSCL cuối năm lớp 9 do cụm chuyên môn ra đề căn cứ xếp loại toàn cụm tỉ lệ % điểm trên trung bình trở lên tổng hợp sau thi khảo sát: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cộng từ 15 điểm: Xếp từ thứ 1-3 (tính theo tỉ lệ GV)</li> <li>+ Cộng từ 10 điểm: Xếp từ thứ 4-7 (tính theo tỉ lệ GV)</li> <li>+ Cộng từ 5 điểm: Xếp từ thứ 8-10 (tính theo tỉ lệ GV)</li> </ul> </li> <li>2. Các môn thi vào lớp 10 căn cứ xếp loại toàn huyện tỉ lệ % điểm trên trung bình trở lên tổng hợp sau thi khảo sát: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Cộng từ 15 điểm: Xếp từ thứ 1-3</li> <li>+ Cộng từ 10 điểm: Xếp từ thứ 4-7</li> <li>+ Cộng từ 5 điểm: Xếp từ thứ 8-10</li> </ul> </li> <li>3. Có sáng kiến: <ul style="list-style-type: none"> <li>Cấp xã, cụm: cộng 5 điểm.</li> <li>Cấp thành phố: cộng 10 điểm.</li> </ul> </li> <li>4. Tham gia hiến máu nhân đạo: 5 điểm.</li> <li>5. Tham gia các hoạt động do xã, cụm chuyên môn tổ chức: 5 điểm.</li> <li>6. Thực hiện tốt mối liên hệ với CMHS đem lại hiệu quả giáo dục cao hoặc được CMHS khen ngợi: 5 điểm</li> <li>7. Huy động được tập thể, cá nhân, nhà hảo tâm hỗ trợ, trao quà cho HSN, hoàn cảnh khó khăn: 5 điểm</li> <li>8. GV dạy Ngữ văn, Toán, tiếng Anh lớp 9: 5 điểm</li> <li>9. Tham gia hội đồng làm đề và thẩm định đề thi cấp xã, cụm trở lên (tính theo khối và loại đề): 5 điểm</li> <li>10. Giáo viên có thành tích nổi bật, thành tích đột xuất (do HĐTĐKT quyết định): 5 điểm.</li> <li>11. GVCN có học sinh tham gia ứng dụng Enetviet từ 80% trở lên: 5 điểm; 50% trở lên: 2 điểm.</li> <li>12. GVCN có học sinh tham gia câu lạc bộ stem/team, ngoại ngữ, HĐTNHN từ 50% trở lên: 2 điểm/câu lạc bộ.</li> <li>13. GVCN lớp cuối năm XL cao: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lớp tiên tiến xuất sắc: 10 điểm</li> <li>+ Lớp tiên tiến: 7 điểm</li> <li>+ Lớp tuyên dương: 5 điểm</li> </ul> </li> </ol>	60		
--	---	----	--	--

- Biểu điểm này áp dụng cho cả năm học. Cuối năm học, giáo viên tự đánh giá nộp về tổ, tổ đánh giá chuyển lên Ban thi đua, Ban thi đua tập hợp kết quả chấm từ các bộ phận được phân công để chấm và thống nhất điểm đánh giá cuối cùng.

- Căn cứ điểm thi đua, HĐTĐKT nhà trường đề nghị danh hiệu LĐTT, CSTĐ các cấp theo tỷ lệ quy định (lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến đủ số lượng).

- Điểm xếp loại thi đua là căn cứ quan trọng để đánh giá xếp loại giáo viên bồi dưỡng thường xuyên, xếp loại chuẩn nghề nghiệp; xếp loại viên chức hàng năm.

- Không xét xếp loại chiến sĩ thi đua, lao động tiên tiến với người vi phạm đạo đức nhà giáo, công vụ, vi phạm pháp luật trong năm học; GVCN có học sinh vi phạm pháp luật, ATGT, bạo lực từ 5 vụ việc cộng vào/năm học; giáo viên bộ môn trong giờ dạy và quản lý có học sinh vi phạm pháp luật, vi phạm ATGT, bạo lực.

- Cán bộ, viên chức vi phạm pháp luật có văn bản thông báo của cơ quan có thẩm quyền trong năm học sẽ bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

- Những giáo viên dạy có môn khảo sát cuối năm học, có kết quả thi vào lớp 10 (năm học trước) xếp vị trí cuối cùng trong cụm chuyên môn thì không xét LĐTT.

**BAN THI ĐUA****TỔ TRƯỞNG****NGƯỜI TỰ CHẤM**

### **1. Xếp loại danh hiệu thi đua cuối năm học:**

#### **1.1. Xếp loại LĐTT**

- Có đăng ký thi đua đầu năm học.

- Các tiêu chí 4,5,6,7,8,9,10,11,16 đạt từ 70% số điểm trở lên.

- Không vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật.

## **1.2. Xếp loại CSTĐ cấp cơ sở**

- Có đăng ký thi đua đầu năm học, có sáng kiến được cấp xã xếp loại Đạt.
- Các tiêu chí 4,5,6,7,8,9,10,11,16 đạt từ 85% số điểm trở lên.
- Không vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật.
- Đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp xã hoặc tương đương trở lên (ưu tiên GV có HSG cấp thành phố trở lên).

## **2. Xếp loại viên chức:**

### **2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**

- Có sáng kiến được cấp xã trở lên xếp loại Đạt, hoặc có thành tích đột xuất, nổi trội.
- Các tiêu chí 4,5,6,7,8,9,10,11,16 đạt từ 85% số điểm trở lên.
- Không vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật.
- Đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp xã hoặc tương đương trở lên (ưu tiên GV có HSG cấp TP).
- Lấy điểm cộng thi đua tính đủ % số lượng được giao trong số 15% tổng số CB, GV, NV (Tổ văn phòng từ 2-3 người).

### **2.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ**

- Các tiêu chí 4,5,6,7,8,9,10,11,16 đạt từ 70% số điểm trở lên.
- Không vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật.
- Đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường.
- Tích cực tham gia các hoạt động phong trào.
- Đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp xã hoặc tương đương trở lên hoặc có HSG cấp xã trở lên).
- Lấy điểm cộng thi đua tính đủ % số lượng được giao trong số 70% tổng số CB, GV, NV (Tổ văn phòng từ 4-5 người).

### **2.3. Hoàn thành nhiệm vụ**

- Các tiêu chí 4,5,6,7,8,9,10,11,16 đạt từ 50% số điểm trở lên.
- Không vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật.

### **2.4. Không hoàn thành nhiệm vụ**

- Vi phạm quy chế chuyên môn.
- Vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc vi phạm pháp luật.

**3. Xếp loại chuẩn nghề nghiệp GV:** Đạt xếp loại Đạt các nội dung theo Thông tư 20/2018 về đánh giá chuẩn GV.

### **3.1. Loại Tốt**

- Các tiêu chí 4,5,6,7,8,9,10,11,16 đạt từ 85% số điểm trở lên.
- Không vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật.
- Đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp xã hoặc tương đương trở lên.
- Tích cực tham gia các hoạt động phong trào.

- Có HSG cấp xã trở lên.
- Lấy điểm cộng thi đua tính đủ % số lượng được giao trong số 70% tổng số GV.

### **3.2. Loại Khá**

- Các tiêu chí 4,5,6,7,8,9,10,11,16 đạt từ 70% số điểm trở lên.
- Không vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật.
- Đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường.
- Có HSG cấp xã trở lên.
- Tích cực tham gia các hoạt động phong trào.

### **3.3. Loại Đạt**

- Các tiêu chí 4,5,6,7,8,9,10,11,16 đạt từ 50% số điểm trở lên.
- Không vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật.
- Tích cực tham gia các hoạt động phong trào.

### **3.4. Không đạt chuẩn**

- Vi phạm quy chế chuyên môn.
- Vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc vi phạm pháp luật.

**BIỂU ĐIỂM**  
**ĐÁNH GIÁ THI ĐUA BAN GIÁM HIỆU**  
**NĂM HỌC 2025 - 2026**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-THCS ngày tháng 9 năm 2025  
của trường THCS Tiên Thắng-Toàn Thắng)

Họ và tên : ..... Tổ .....

Tiêu chí	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tổ trưởng chấm	Ban thi đua chấm
<b>I. Kỹ luật, gương mẫu</b> (Vi phạm đạo đức, kỷ luật công vụ, vi phạm pháp luật, dân số, xét thi đua không hoàn thành nhiệm vụ).		<b>25 đ</b>			
1	Chấp hành sự phân công của Sở GD, UBND xã, Phòng VHXX, Hiệu trưởng (Không thực hiện trừ 2 điểm/lần)	20			
2	Có tinh thần phê bình, tự phê bình, tham gia ý kiến trong cuộc họp	5			
<b>II. Hiệu quả công việc</b>		<b>85đ</b>			
1	Thực hiện đầy đủ ngày, giờ công, trực lãnh đạo, ghi sổ đủ thông tin, trung thực sau ca trực. - Nghỉ 01 ngày việc riêng không báo cáo trừ 10 điểm. - Nghỉ 01 ngày việc riêng có báo cáo trừ 1 điểm (không quá 5 lần/kỳ). - Có trực ban, không ghi sổ trực (Trừ 0,5 điểm/lần). - Đi công tác không báo cáo Hiệu trưởng (Trừ 1 điểm/lần). - Ghi sổ trực ban không trung thực (Trừ 02 điểm/lần). - Trực ban đi muộn sau 5 phút vào học, về sớm trước tan học tiết 5 buổi sáng, trước 17 giờ buổi chiều (Trừ 01 điểm/lần). - Trực ban không đôn đốc GV thực hiện nề nếp (Trừ 05 điểm/lần). * Nghỉ việc riêng từ 03 ngày liên tục HT không giải quyết, CB phải viết đơn, báo cáo Phòng và UBND xã.	20			
2	Nộp hồ sơ, báo cáo (Phần mềm CDS hoặc bản giấy): - Không nộp hồ sơ (Trừ 2 điểm/lần). - Nộp chậm hồ sơ, báo cáo ½ ngày về cấp trên (Trừ 2 điểm/lần). - Nộp chậm hồ sơ, báo cáo ½ ngày về HT (Trừ 1 điểm/lần). - Nộp thiếu hồ sơ, báo cáo (Trừ 0,5 điểm/lần).	20			
3	Tính khoa học của hồ sơ: - Không khớp số liệu (trừ 2 điểm/lần). - Không đủ số liệu (trừ 3 điểm/lần) - Thẻ thức văn bản không đúng quy định (trừ 1 điểm/lần)	20			

4	Quản lý, sử dụng tài sản - Bảo quản tài sản không an toàn (trừ 0,2 điểm/tháng).	5			
5	Thực hiện chuyển đổi số; đưa tin, bài lên website trường; đưa KH lên phần mềm CM và ứng dụng CNTT trong đều trong tuần. - Không đưa tin bài KH lên trang website và các phần mềm CM (trừ 2 điểm/tháng). - Không kiểm tra cấp dưới về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. (Trừ 2 điểm/tháng)	20			
	<b>TỔNG</b>	<b>110đ</b>			
<b>III. Điểm cộng</b>					
1	Tham gia hiến máu nhân đạo: 5 điểm.	5			
2	Có sáng kiến cấp xã xếp loại Đạt	5			
3	Có sáng kiến cấp cấp thành phố xếp loại Đạt	10			
<b>IV. TỔNG ĐIỂM</b>		<b>130đ</b>			

- Biểu điểm này áp dụng cho cả năm học. Cuối năm học, viên chức lãnh đạo tự đánh giá nộp về tổ VP, tổ đánh giá chuyển lên Ban thi đua, Ban thi đua tập hợp kết quả chấm từ các bộ phận được phân công để chấm và thống nhất điểm đánh giá cuối cùng.

- Căn cứ điểm thi đua, HĐTĐKT nhà trường đề nghị danh hiệu LĐTT, CSTĐ các cấp theo tỷ lệ quy định (lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến đủ số lượng).

- Điểm xếp loại thi đua là căn cứ quan trọng để đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, đánh giá viên chức lãnh đạo hàng năm.

- Không xét xếp loại chiến sĩ thi đua, lao động tiên tiến với người vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật, vi phạm chính sách dân số trong năm tại cơ quan.

- Viên chức lãnh đạo vi phạm pháp luật, vi phạm chính sách dân số trong năm học sẽ bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

- Viên chức lãnh đạo bị Phòng VHXXH, ngành chuyên môn cấp trên phê bình từ cảnh cáo bằng văn bản thì bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

**BAN THI ĐUA**

**TỔ TRƯỞNG**

**NGƯỜI TỰ CHẤM**

**BIỂU ĐIỂM ĐÁNH GIÁ THI ĐUA NHÂN VIÊN  
NĂM HỌC 2025 - 2026**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-THCS ngày tháng 9 năm 2025  
của trường THCS Tiên Thắng-Toàn Thắng)*

Họ và tên: ..... Tổ .....

Tiêu chí	NỘI DUNG	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tổ trưởng chấm	Ban thi đua chấm
<b>I. Ý thức kỷ luật, nêu gương</b> <i>(Vi phạm đạo đức, kỷ luật công vụ, vi phạm pháp luật, dân số, xét thi đua không hoàn thành nhiệm vụ).</i>		<b>25 đ</b>			
1	Chấp hành sự phân công của BGH (Không thực hiện trừ 2 điểm/lần)	20			
2	Có tinh thần phê bình, tự phê bình, tham gia ý kiến trong cuộc họp.	5			
<b>II. Hiệu quả công việc</b>		<b>85 đ</b>			
1	Thực hiện đầy đủ ngày, giờ công, trực trông, ghi sổ đủ thông tin, trung thực sau ca trực. - Nghi 01 ngày việc riêng không báo cáo trừ 10 điểm. - Nghi 01 ngày việc riêng có báo cáo trừ 5 điểm (không quá 5 lần/kỳ). - Có trực ban, không ghi sổ trực (Trừ 0,5 điểm/lần). - Đi công tác không báo cáo BGH (Trừ 1 điểm/lần). - Không ghi sổ trực ban (Trừ 1 điểm/lần). - Ghi sổ trực ban không trung thực (Trừ 02 điểm/lần). - Trực ban đi muộn sau 15 phút, về sớm trước 11 giờ buổi sáng, trước 17 giờ buổi chiều (Trừ 01 điểm/lần). - Trực ban không đôn đốc GV thực hiện nền nếp (Trừ 05 điểm/lần). - Không tham gia hoạt động lao động vệ sinh (Trừ 1 điểm/lần). * Nghi việc riêng từ 03 ngày liên tục HT không giải quyết, GV phải viết đơn, báo cáo PGD và UBND huyện.	20			
2	Nộp hồ sơ, báo cáo (Phần mềm CDS hoặc bản giấy): - Không nộp hồ sơ (Trừ 2 điểm/lần). - Nộp chậm hồ sơ, báo cáo ½ ngày về cấp trên (Trừ 2 điểm/lần). - Nộp chậm hồ sơ, báo cáo ½ ngày về HT (Trừ 1 điểm/lần). - Nộp thiếu hồ sơ, báo cáo (Trừ 0,5 điểm/lần).	20			
3	Tính khoa học của hồ sơ: - Không khớp số liệu (trừ 2 điểm/lần). - Không đủ số liệu (trừ 3 điểm/lần) - Thể thức văn bản không đúng quy định (trừ 1 điểm/lần)	20			
4	Sử dụng TBDD dạy học - Bảo quản phụ trách TBDD không an toàn (trừ 0,2 điểm/tháng).	5			

5	Thực hiện chuyển đổi số; đưa tin, bài lên website trường; đưa KH lên phần mềm CM và ứng dụng CNTT trong đều trong tuần. - Không đưa tin bài KH lên trang website và các phần mềm CM (trừ 3 điểm/tháng).	20			
<b>TỔNG</b>		<b>110đ</b>			
<b>III. Điểm cộng</b>					
1	Tham gia hiến máu nhân đạo: 5 điểm.	5			
<b>IV. Tổng cộng</b>		<b>115đ</b>			

- Biểu điểm này áp dụng cho cả năm học. Cuối năm học, nhân viên tự đánh giá nộp về tổ, tổ đánh giá chuyển lên Ban thi đua, Ban thi đua tập hợp kết quả chấm từ các bộ phận được phân công để chấm và thống nhất điểm đánh giá cuối cùng.

- Căn cứ điểm thi đua, HĐĐKT nhà trường đề nghị danh hiệu LĐTT, CSTĐ các cấp theo tỷ lệ quy định (lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến đủ số lượng).

- Điểm xếp loại thi đua là căn cứ quan trọng để đánh giá xếp loại viên chức hàng năm.

- Không xét xếp loại chiến sĩ thi đua, lao động tiên tiến với người vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật, vi phạm chính sách dân số trong năm tại cơ quan.

- Viên chức vi phạm pháp luật, vi phạm chính sách dân số trong năm học sẽ bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

- Nhân viên bị Phòng VHXX, UBND xã, ngành chuyên môn cấp trên phê bình bằng văn bản thì bị xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

- Nhân viên làm sai quy định về chế độ tài chính nếu bị phạt thì cá nhân đó phải tự thanh toán phần kinh phí phát sinh.

**BAN THI ĐUA**

**TỔ TRƯỞNG**

**NGƯỜI TỰ CHẤM**

## **1. Xếp loại danh hiệu thi đua cuối năm học:**

### **1.1. Xếp loại LĐTT**

- Có đăng ký thi đua đầu năm học.
- Không vi phạm quy chế cơ quan.
- Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, các hoạt động kiêm nhiệm, công tác văn phòng và ngày công lao động.

### **1.2. Xếp loại CSTĐ cấp cơ sở**

- Có đăng ký thi đua đầu năm học, có sáng kiến được cấp huyện xếp loại Đạt.
- Không vi phạm quy chế cơ quan.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, các hoạt động kiêm nhiệm, công tác văn phòng và ngày công lao động.

- Tham gia các cuộc thi ngành dọc yêu cầu (nếu có).

## **2. Xếp loại viên chức:**

### **2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**

- Có sáng kiến được cấp huyện xếp loại Đạt.

- Không vi phạm quy chế cơ quan.

- Tích cực tham gia các hoạt động phục của nhà trường.

- Có nhiều đóng góp cho phong trào nhà trường.

### **2.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ**

- Không vi phạm quy chế cơ quan.

- Tích cực tham gia các hoạt động phục của nhà trường.

- Đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

### **2.3. Hoàn thành nhiệm vụ**

- Tham gia các hoạt động phục của nhà trường đầy đủ.

- Không vi phạm quy chế cơ quan

### **2.4. Không hoàn thành nhiệm vụ**

- Vi phạm quy chế cơ quan

- Vi phạm về quản lý tài chính, tài sản.

- Hiệu quả công việc thấp.

**BAN THI ĐUA**

**TỔ TRƯỞNG**

**NGƯỜI TỰ CHẤM**